

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015**

**Thưa Quý Cổ đông**

*Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (VIS);*

*Căn cứ Thông tư 210/2012/T-BTC của Bộ Tài chính ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;*

*Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long;*

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2014 như sau:

### **I. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**

#### **1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014**

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm soát tình hình kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo kết quả thực hiện kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Một số hoạt động chính của Ban Kiểm soát năm 2014 như sau:

- **Hàng quý**, Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.
- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014, các Nghị quyết của HĐQT.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2014 và kế hoạch năm 2015.

#### **2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**

- Tổng thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2014 (bắt đầu nhận từ tháng 11/14) là 15.000.000 đồng theo Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐQT ngày 18/11/2014 của Hội đồng quản trị;
- Trong năm 2014, Ban kiểm soát không có phát sinh thêm bất kỳ khoản chi phí hoạt động nào khác.

## **II. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

### **1. Đối với Hội đồng quản trị:**

- Số thành viên HĐQT trong từ ngày 18/1/14 đến 17/11/14 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên, nhưng kể từ ngày 18/11/14 Ông Trần Minh Hải từ nhiệm thành viên HĐQT, đồng thời Ông Cao Thanh Định được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT và sẽ được biểu quyết tại ĐHCĐ gần nhất;
- HĐQT thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng điều lệ quy định và quy chế hoạt động của HĐQT;
- Từ ngày 15/09/14, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và ban hành 09 Nghị quyết của HĐQT để chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 tại ĐHCĐ 2015;
- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị hay cá nhân các thành viên HĐQT.

### **2. Đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã có nhiều cố gắng trong hoạt động kinh doanh, theo sát với những diễn biến phức tạp của thị trường chứng khoán và tận dụng những lợi thế sẵn có của Công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;
- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch năm 2015 tại ĐHCĐ 2015;
- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Tổng giám đốc hay các cán bộ quản lý khác của Công ty.

## **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông**

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHCĐ giao;
- Các cuộc họp của HĐQT đều có thư mời BKS tham dự, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2014 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT;
- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;
- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

#### IV. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

##### 1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014

##### 1.1. Tình hình Tài sản và Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2014

###### a. Tài sản

Stt	Tài sản	Tại ngày 31/12/14 (đồng)
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	81.896.621.588
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	28.826.198.119
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	125.316.687.308
4	Tài sản ngắn hạn khác	7.881.384.520
5	Tài sản cố định	5.757.198.779
6	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	900.000.000
7	Tài sản dài hạn khác	708.098.303
<b>Tổng tài sản</b>		<b>251.286.188.617</b>

###### b. Nguồn vốn

Stt	Tài sản	Tại ngày 31/12/14 (đồng)
1	Nợ ngắn hạn	190.418.504.706
2	Nợ dài hạn	324.051.046
3	Vốn chủ sở hữu	60.543.632.865
<b>Tổng Nguồn vốn</b>		<b>251.286.188.617</b>

Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2014 chưa thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2014, việc phân phối lợi nhuận phụ thuộc vào kết quả từ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần này.

##### \*\* Ý kiến của Ban kiểm soát đối với BCTC 2014

Theo ý kiến của Ban kiểm soát thì Báo cáo tài chính năm 2014 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long đã phản

ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

## 1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2014	Tại 15/09/2014
1	Vốn lưu động ròng (triệu đồng) (TSNH - Nợ ngắn hạn)	53.502	39.661
2	Hệ số thanh toán hiện thời (Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn)	1,28	1,13
3	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn)	1,28	1,13
4	Hệ số nợ (Tổng Nợ phải trả / VCSH)	315,05%	502,51%
5	Hệ số tự tài trợ (VCSH/ Tổng nguồn vốn)	24,09%	16,06%
6	Tỷ suất lợi nhuận gộp (LN gộp/DTT)	47,47%	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNst/DTT)	1,68%	
8	Tỷ suất sinh lời của VCSH (ROE) (LN sau thuế / VCSH bình quân)	0,36%	

### \*\* Nhận xét:

- Tại ngày 31/12/14, số dư tiền và tương đương tiền của Công ty là 81,8 tỷ nhưng sau khi trừ khoản tiền của Nhà đầu tư là 52 tỷ thì số tiền của Công ty còn 29,8 tỷ, trong đó 20 tỷ Công ty dùng làm tài sản cho khoản vay 20 tỷ tại Ngân hàng Phương Đông (OCB) số 0812/03a-TG-OCB/2014 ngày 30/12/2014.
- Tại ngày 31/12/14, Công ty có tổng nợ vay bên ngoài là 112,9 tỷ trong đó nợ OCB là 112,1 tỷ và nợ 2 cá nhân là 0,8 tỷ. Số tiền vay dùng cho các hoạt động như thỏa thuận hợp tác là 84,6 tỷ, ứng trước tiền bán chứng khoán là 1,1 tỷ và tiền gửi ngân hàng là 29,8 tỷ.

Trong năm 2014, doanh thu từ cho vay theo thỏa thuận hợp tác là 5,89 tỷ và doanh thu ứng trước là 0,44 tỷ và doanh thu và sau khi trừ đi chi phí lãi vay là 2.27 tỷ thì hiệu quả từ hai dịch vụ này khoảng là 4.06 tỷ.

- Công ty vẫn còn khoản nợ khó đòi của nhân viên cũ là Bà Phạm Thị Lan Hương 772 triệu đã phát sinh từ năm 2010 nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán dứt điểm cho Công ty.

- Liên quan đến việc bán Sailing Tower phát sinh từ năm 2007 thì hiện nay trên sổ sách kế toán đang ghi nhận khoản phải thu PVD là 21,08 tỷ và phải trả CC1 là 16,4 tỷ.

## 2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

Chỉ tiêu	Năm 2014 (đồng)
1. Doanh thu	13.121.904.847
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	76.636.218
<b>3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh</b>	<b>13.045.268.629</b>
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	6.852.840.196
<b>5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</b>	<b>6.192.428.433</b>
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.090.584.258
<b>7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>2.101.844.175</b>
8. Thu nhập khác	93.452.652
9. Chi phí khác	1.921.000.553
10. Lợi nhuận khác	(1.827.547.901)
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	274.296.274
12. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	54.859.255
13. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	0
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	219.437.019

### \*\* Nhận xét chung về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014

- Từ 15/09/14 đến 31/12/14, tổng doanh thu Công ty đạt được là 13 tỷ trong đó những khoản doanh thu chiếm tỷ trọng cao nhất là doanh thu từ động môi giới là 5.9 tỷ (chiếm 45%) và doanh thu hoạt động tư vấn đầu tư 5,89 tỷ (chiếm 44,9%).
- Tổng chi phí của Công ty là 10,94 tỷ trong đó có các khoản chi phí lớn nhất là chi phí hoạt động môi giới 2,6 tỷ (chiếm 24%); trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán 2,2 tỷ (chiếm 20,77%); chi phí lương 1,1 tỷ (chiếm 10,93%); chi phí khấu hao 1,1 tỷ (chiếm 10,21%).
- Trong năm 2014 nếu không tính khoản giá trị còn lại của tài sản cố định khi sáp nhập với OSC nhưng không mang về Công ty là 1.905.305.089 đồng,

thì Công ty đã có lợi nhuận 2.124.742.108 đồng. Nhưng vì hạch toán vào chi phí khoản này nên lợi nhuận của Công ty giảm xuống còn 219 triệu đồng.

## **V. Kiến nghị và kết luận**

Trong năm 2014, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty đã có những bước tiến khả quan hơn so với năm 2013.

Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty một số nội dung như sau:

- Cần giải quyết dứt điểm khoản phải thu và phải trả liên quan đến việc bán tòa nhà Sailing Tower.
- Công ty có dư nợ vay OCB khá lớn và chủ yếu để dùng cho hoạt động hợp tác, nên Công ty cần tăng cường quản trị rủi ro liên quan đến dịch vụ này để giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.
- Công ty nên đẩy mạnh hơn nữa việc thu hồi nợ của Bà Phạm Thị Lan Hương.

Ban Kiểm soát đã trình bày tình hình hoạt động và kinh doanh năm 2014, kính trình Đại hội thông qua báo cáo đã đệ trình trước Đại hội.

Trân trọng.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban**